

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026, xã Sính Phình

Thực hiện Công văn số 3785/UBND-KT ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh, UBND xã Sính Phình xây dựng Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ
TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)

- Số lượng hợp tác xã: Tổng số hợp tác xã trên địa bàn xã đến thời điểm hiện tại là 03 hợp tác xã. Ước thực hiện cả năm 2025 số lượng Hợp tác xã trên địa bàn xã là 03 hợp tác xã, không có hợp tác xã nào giảm so với đầu năm (có 01 hợp tác xã mới thành lập tháng 05/2025 và chưa có trụ sở làm việc), trong đó:

+ Số Hợp tác xã thành lập mới 06 tháng đầu năm 2025: 01 hợp tác xã (HTX Nông sản sạch và du lịch sinh thái);

+ Số Hợp tác xã đang hoạt động: 02 Hợp tác xã (HTX: H'Mông, HTX Thảo Nguyên);

+ Không có hợp tác xã ngừng hoạt động.

- Doanh thu bình quân của một hợp tác xã 6 tháng đầu năm đạt 1.510 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 1.700 triệu đồng/năm.

- Lãi bình quân của mỗi hợp tác xã 6 tháng đầu năm đạt 83 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 94 triệu đồng/năm.

b) Về thành viên, lao động của HTX, LH HTX, THT

- Tổng số lao động làm việc và làm việc thường xuyên trong các hợp tác xã là 11 người, không có thành viên mới gia nhập hợp tác xã. Ước thực hiện cả năm là 12 người.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên 6 tháng đầu năm là 42 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 78 triệu đồng/năm.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

- Tổng số cán bộ quản lý của các hợp tác xã là 02 người. Ước thực hiện cả năm là 02 người, trong đó:

+ Cán bộ quản lý có trình độ Cao đẳng, Đại học: 01 người;

+ Cán bộ quản lý có trình độ sơ cấp, Trung cấp: 01 người.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

a) Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản

- Toàn xã hiện có 03 hợp tác xã nông nghiệp. Ước thực hiện cả năm 2025 số lượng Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã là 04 hợp tác xã, trong đó:

+ Số Hợp tác xã hoạt động có hiệu quả: 02 Hợp tác xã (HTX: H'Mông, HTX Thảo Nguyên)

+ Số Hợp tác xã mới thành lập vẫn chưa có doanh thu: 01 Hợp tác xã (HTX: Nông sản sạch và du lịch sinh thái;

- Tổng số thành viên, lao động làm việc thường xuyên trong các hợp tác xã nông nghiệp là 11 người, không có thành viên mới gia nhập hợp tác xã. Ước thực hiện cả năm là 12 người.

- Doanh thu bình quân của một hợp tác xã 6 tháng đầu năm đạt 1.510 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 1.700 triệu đồng/năm.

- Lãi bình quân của mỗi hợp tác xã 6 tháng đầu năm đạt 83 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 94 triệu đồng/năm.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên 6 tháng đầu năm là 42 triệu đồng. Ước thực hiện cả năm đạt 78 triệu đồng/năm.

- Các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp chiếm 100% trong tổng số hợp tác xã trong toàn xã. Hoạt động của các hợp tác xã này chủ yếu là chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây lương thực, rau an toàn... do vậy các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã đang phải chịu ảnh hưởng không nhỏ trong việc tiêu thụ sản phẩm.

- Đa số các HTX, nhất là HTX nông nghiệp trên địa bàn quy mô nhỏ, khó khăn về nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất còn thiếu; chưa tạo được khối lượng lớn sản phẩm hàng hóa, khả năng cạnh tranh của sản phẩm thấp, phần lớn nguồn nhân lực trong các hợp tác xã là người trong gia đình hoặc người có quan hệ thân thích, có rất ít người lao động bên ngoài được các hợp tác xã thuê mướn do hợp tác xã không có khả năng chi trả tiền lương cho các lao động; trả nợ vốn vay, các lao động trong hợp tác xã bị ngừng việc, không có thu nhập.

b) Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, lĩnh vực thương mại, tín dụng, vận tải và Hợp tác xã khác: Trên địa bàn xã hiện không có hợp tác xã nào đi theo các lĩnh vực này do điều kiện tự nhiên thiếu thốn, cơ sở hạ tầng không đáp ứng đủ nhu cầu cần thiết để phát triển hợp tác xã. Nguồn nhân lực kinh nghiệm tích lũy từ những hoạt động thực tế, chưa được

đào tạo bài bản. Năng lực tổ chức, quản lý kinh tế và hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lý HTX chưa đáp ứng được với yêu cầu phát triển của HTX trong cơ chế thị trường.

3. Đánh giá tác động của HTX, LH HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên

a) Về kinh tế

- Kinh tế tập thể của tỉnh mà nòng cốt là các hợp tác xã đã có những chuyển biến tích cực và đã đạt được những kết quả khá rõ nét, một số hợp tác xã đã nỗ lực vươn lên, đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh theo hướng đa ngành, đa nghề, hiệu quả sản xuất kinh doanh dần được nâng lên. Từng bước phát huy hiệu quả, góp phần xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo tại địa phương, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội trong tỉnh. Đặc biệt, trong những năm gần đây, với yêu cầu tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã đã có bước phát triển mới về số lượng, hiệu quả hoạt động được nâng cao, với đủ các loại hình dịch vụ thúc đẩy sản xuất kinh doanh ở khu vực nông thôn phát triển.

- Kinh tế tập thể đã và đang khẳng định được vị trí, vai trò đối với kinh tế hộ và kinh tế của xã trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, một số hợp tác xã đã có hoạt động gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm và đã có sản phẩm của hợp tác xã đạt OCOP.

b) Về chính trị, văn hóa, xã hội

- Trong Chương trình xây dựng nông thôn mới có 19 tiêu chí, trong đó có 1 tiêu chí là phải xây dựng HTX sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tiêu chí này không chỉ nâng cao thu nhập cho nông dân mà còn góp phần làm thay đổi căn bản diện mạo nông thôn thời kỳ hội nhập. Thực tiễn xây dựng nông thôn mới thời gian qua cho thấy, kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX, nếu phát triển đúng hướng, sẽ là một yếu tố và động lực cơ bản góp phần tạo nền tảng thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới, ổn định về chính trị, xã hội.

- Các HTX, THT nông nghiệp đã phát huy được vai trò tập hợp, vận động, thay đổi cách nghĩ, cách làm cho bà con nông dân, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất và nhất là đã thực hiện tốt việc liên doanh, liên kết, bảo đảm đầu ra ổn định cho nông sản. Trên một số lĩnh vực, HTX đã mở rộng sản xuất, tạo thêm nhiều ngành nghề, phát triển kinh doanh tổng hợp, đầu tư trang thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, đồng thời tham gia các hoạt động xã hội trên địa bàn, góp phần xóa đói, giảm nghèo, ổn định chính trị xã hội ở địa phương.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao: Các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã đóng vai trò tích cực trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo việc làm thúc đẩy kinh tế hộ phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Hiện tại trên địa bàn xã có một số Hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, liên kết tiêu thụ sản phẩm, trồng rau, củ, quả an toàn. Điển hình là Hợp tác xã Hơ Mông.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ (KTTT, HTX)

1. Kết quả thi hành pháp luật và các văn bản về KTTT, HTX

Trên cơ sở Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương, của tỉnh được ban hành, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu để tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung của Luật Hợp tác xã đến toàn thể các hợp tác xã, xã viên và nhân dân trên địa bàn; tổ chức rà soát, đánh giá và đối chiếu hiện trạng hoạt động của các Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012; hướng dẫn các hợp tác xã tổ chức lại hoạt động cho phù hợp với Luật hoặc chuyển đổi các hợp tác xã hoạt động theo mô hình cũ sang các hợp tác xã theo mô hình mới.

2. Công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể: UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025; giao các cơ quan chuyên môn có liên quan phụ trách theo dõi hướng dẫn thực hiện phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn, cụ thể: Công tác quản lý nhà nước về HTX trên địa bàn xã, đăng ký kinh doanh hợp tác xã và theo dõi giấy phép kinh doanh do Phòng Kinh tế xã tiếp nhận, quản lý nhưng không có cán bộ chuyên trách; Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm dịch vụ tổng hợp phụ trách công tác tuyên truyền vận động, đưa tin về các mô hình kinh tế tập thể có hiệu quả trên địa bàn, sử lý các thủ tục hành chính nhanh chóng và hiệu quả nhất tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác xã hoàn thành các thủ tục theo quy định.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

- Thực hiện chính sách cán bộ và đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Đã triển khai phối hợp cùng Liên minh HTX tỉnh để hỗ trợ đào tạo cán bộ từ nguồn hỗ trợ của ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, số cán bộ hợp tác xã tham gia học tập thường tự túc, không muốn nhận hỗ trợ do các cam kết.

- Chính sách đất đai: Chính sách giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho HTX nông nghiệp để xây dựng trụ sở, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, cho thuê đất để sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh: Không

- Chính sách tài chính tín dụng: Tư vấn, hỗ trợ cho các HTX tiếp cận các chính sách về tín dụng tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX tiếp cận vay vốn ưu đãi, mở rộng quy mô đầu tư sản xuất kinh doanh. Liên minh HTX tỉnh đã khai thác có hiệu quả, quản lý chặt chẽ các quỹ.

- Chính sách hỗ trợ tiếp thị và mở rộng thị trường: Hàng năm huyện phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh HTX tỉnh trong triển khai chương trình khuyến nông, khuyến công và công tác xúc tiến thương mại cho các HTX.

- Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội: UBND xã tạo mọi điều kiện để các HTX tham

gia vào các chương trình mục tiêu quốc gia như Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã trên địa bàn khi đăng ký thành lập mới đều được tạo mọi điều kiện thuận lợi để hợp tác xã đi vào hoạt động.

4. Kết quả, tình hình thực hiện các Đề án

Tiếp thu Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, UBND xã đã lồng ghép các hội nghị quán triệt, học tập Nghị quyết TW 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật HTX năm 2012, các văn bản, thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành, Chương trình hành động số 09-CT/TU của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể đến cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn huyện. Qua học tập, quán triệt Nghị quyết, cán bộ, công chức, quần chúng Nhân dân đã nhận thức được vai trò, vị trí của kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX và những nội dung cơ bản của Nghị quyết, quyết định, kế hoạch hành động của tỉnh. Từ đó có sự chuyển biến về nhận thức đối với kinh tế tập thể, thể hiện qua sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể vượt qua những khó khăn, sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.

5. Hợp tác quốc tế về KTTT

Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã chưa có một tổ chức, hay việc hợp tác quốc tế nào để hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Kinh tế tập thể của xã có bước chuyển biến khá, nhiều loại hình kinh tế tập thể phát triển đa dạng trên các lĩnh vực như: các loại hình HTX, THT, LH HTX. Nội dung, phương thức hoạt động của các hợp tác xã có nhiều bước đổi mới, cơ bản tổ chức thực hiện đúng những nguyên tắc của Luật Hợp tác xã. Kinh tế tập thể từng bước phát huy hiệu quả góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, nhất là sản xuất nông nghiệp, huy động được các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, nâng cao đời sống của nhân dân, xây dựng tình đoàn kết tương trợ lẫn nhau, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh.

- Các nội dung hỗ trợ hợp tác xã bước đầu đã phát huy được hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực giúp các hợp tác xã nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; mở rộng sản xuất theo chuỗi liên kết, đẩy mạnh chuyên giao ứng dụng khoa học công nghệ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Kinh tế tập thể của xã nhìn chung phát triển còn chậm; chưa khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương và nội lực của các Hợp tác xã; thu

nhập của thành viên, người lao động trong Hợp tác xã còn thấp so với mức thu nhập chung của người lao động trong các thành phần kinh tế trên địa bàn.

- Quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 về tỷ lệ vốn góp của một thành viên Hợp tác xã không vượt quá 20% tổng số vốn điều lệ đã phân nào gây khó khăn trong việc huy động thêm vốn góp để Hợp tác xã hoạt động.

- Một số Hợp tác xã được thành lập mang tính hình thức, không có đóng góp vốn của các thành viên. Tình trạng Hợp tác xã nông, lâm nghiệp đăng ký kinh doanh nhiều ngành, nghề, lĩnh vực khác nhau nhưng khi hoạt động chủ yếu là kinh doanh các dịch vụ phi nông nghiệp nhằm mục đích hưởng cơ chế, chính sách ưu tiên cho hợp tác xã nông nghiệp vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ.

- Một số chính sách hỗ trợ Hợp tác xã từ nguồn ngân sách địa phương chưa thực hiện được do nguồn kinh phí của xã còn hạn hẹp chủ yếu do ngân sách cấp trên cấp. Bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ của nhà nước còn chậm, hiệu quả còn hạn chế, chưa thực sự tạo động lực thúc đẩy kinh tế tập thể phát triển.

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức về các quan điểm phát triển kinh tế tập thể chưa đầy đủ; chưa hiểu được vị trí, vai trò, tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế tập thể.

b) Nguyên nhân

- Một số chủ trương, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển Hợp tác xã được ban hành nhưng văn bản hướng dẫn ban hành còn chậm; cơ chế, chính sách hỗ trợ chưa có văn bản quy định cụ thể; chưa có cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với các tỉnh miền núi khó khăn, vì vậy các chính sách ban hành khó triển khai thực hiện do nguồn ngân sách của xã chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên.

- Giá cả thị trường không ổn định; biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Hợp tác xã, trong khi đó các Hợp tác xã đều chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ.

- Trình độ, năng lực của một số cán bộ quản lý Hợp tác xã còn hạn chế, chưa chủ động liên kết hợp tác trong cơ chế thị trường để phát triển; hầu hết thành viên Hợp tác xã đều là nông dân nên hạn chế về vốn và nhận thức; nhiều thành viên còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số Hợp tác xã còn thiếu thốn, lạc hậu.

- Một số Hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả, không có việc làm đã phải ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng.

- Hồ sơ giải thể Hợp tác xã còn nhiều thủ tục rườm rà, do vậy một số Hợp tác xã ngừng hoạt động muốn giải thể nhưng gặp khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục giải thể, nhất là những Hợp tác xã mà bộ máy tổ chức, thành viên không có người đại diện trên địa bàn, không còn tài sản, vốn quỹ.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2026

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2026

1. Phát triển KTTT cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng chất lượng, bảo đảm sự hài hòa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn; thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; tăng cường liên kết giữa các HTX và các thành viên HTX với các thành phần kinh tế khác; thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia KTTT; tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ, việc làm mới cho tổ viên, thành viên góp phần tăng thêm thu nhập và nâng cao chất lượng đời sống.

2. Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi mới nội dung phương thức hoạt động của KTTT, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất trong khu vực KTTT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương.

3. Năm 2026 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2026-2030. Do đó, kế hoạch phát triển KTTT năm 2025 phải bám sát kế hoạch phát triển KTTT 5 năm, các Nghị quyết của Trung ương, các Chương trình của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ, phát triển KTTT.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2026

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi: Xã Sính Phình luôn quan tâm, đẩy mạnh việc triển khai thi hành Luật Hợp tác xã 2012 trên địa bàn xã. Các Hợp tác xã của xã thường xuyên được kiện toàn, tổ chức lại hoạt động. Một số mô hình hợp tác xã mới đã hình thành, hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể cũng như nhận thức của cán bộ, đảng viên, cán bộ quản lý Hợp tác xã và thành viên Hợp tác xã về kinh tế tập thể đã có những chuyển biến tích cực.

b) Khó khăn

- Tình hình thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, nguy cơ dịch bệnh bùng phát gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các Hợp tác xã.

- Một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển Hợp tác xã chưa triển khai được, một số chính sách đã triển khai nhưng số Hợp tác xã được hỗ trợ còn thấp. Nguồn vốn vay hỗ trợ cho các Hợp tác xã còn hạn chế, khó tiếp cận, thủ tục vay vốn còn rườm rà, nhiều Hợp tác xã không có tài sản thế chấp để vay vốn.

- Quy mô của các Hợp tác xã nhỏ, khả năng cạnh tranh thấp; năng lực quản lý và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý Hợp tác xã còn hạn chế; hiệu quả sản xuất kinh doanh của các Hợp tác xã không ổn định, số Hợp tác xã hoạt động hiệu quả, doanh thu lớn, thu hút nhiều lao động chiếm số lượng không nhiều. Ý thức chấp hành pháp luật ở một số Hợp tác xã còn hạn chế, tạm ngừng hoạt động nhưng không thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh, không thực hiện thủ tục giải thể dù đã chấm dứt hoạt động.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

a) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã nhằm đưa kinh tế tập thể thoát khỏi những yếu kém, hạn chế hiện nay; triển khai các chính sách hỗ trợ Hợp tác xã; chú trọng phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã ở các xã theo Chương trình xây dựng nông thôn mới, nhằm đáp ứng được yêu cầu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới; góp phần xóa đói giảm nghèo, giải quyết có hiệu quả các vấn đề về xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong khu vực kinh tế tập thể.

b) Tiếp tục củng cố, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể của xã, phát huy những mặt đã đạt được, tiếp tục khắc phục những hạn chế, yếu kém. Tăng cường nguồn lực đầu tư của nhà nước và thu hút đầu tư xã hội trong phát triển kinh tế tập thể, ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, công nghệ cho kinh tế tập thể.

3. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, thực hiện tốt 7 nguyên tắc của Hợp tác xã để phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã ổn định và có hiệu quả, góp phần xóa đói, giảm nghèo, xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết. Giúp các Hợp tác xã phát huy được vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của xã.

4. Một số mục tiêu cụ thể

a) Thành lập mới 01 Hợp tác xã, không để hợp tác xã nào giải thể ngừng hoạt động.

b) Tổng số Hợp tác xã toàn xã năm 2026 là 01 hợp tác xã với 20 thành viên. Doanh thu bình quân của HTX là 2.000 triệu đồng.

c) Lợi nhuận bình quân của mỗi hợp tác xã ước hiện cả năm đạt 110 triệu đồng/năm.

d) Thu nhập bình quân của một lao động thường xuyên trong hợp tác xã đạt 82 triệu đồng/năm.

e) Số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp là 04 người; Số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 04 người.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2026

a) Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã; kịp thời đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, kiến nghị biện pháp xử lý báo cáo UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ ngành Trung ương có liên quan xem xét.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển các hợp tác xã tới toàn thể cán bộ, công chức và người dân nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Tranh thủ các nguồn lực để hỗ trợ mở các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý nhà nước các cơ quan, đơn vị và đội ngũ quản lý các hợp tác xã trên địa bàn.

c) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2026-2030 đã được phê duyệt. Ưu tiên phân bổ kinh phí đào tạo hằng năm cho các đơn vị có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch. Tạo điều kiện về mặt bằng sản xuất cho các hợp tác xã. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm hỗ trợ và từng bước nâng cao công tác quản lý điều hành của cán bộ quản lý các thành phần kinh tế tập thể; tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách để các thành phần kinh tế tập thể ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học - công nghệ, mở rộng thị trường, khuyến khích việc tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn tập thể trong các hợp tác xã.

d) Tiếp tục phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể. Phối hợp với liên minh hợp tác xã tỉnh tổ chức hướng dẫn xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới cũng như tuyên truyền để nắm các nguyên tắc cơ bản của hợp tác xã theo luật Hợp tác xã năm 2012 nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, qua đó làm cơ sở để nhân rộng cho các hợp tác xã khác trên địa bàn xã.

e) Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cho phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế ở địa phương. Tăng cường hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật Hợp tác xã và việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trên địa bàn xã. Kiểm tra, rà soát các hợp tác xã hiện có nếu hợp tác xã nào hoạt động kinh doanh kém hiệu quả không đủ tiêu chuẩn tiếp tục cho giải thể hoặc chuyển đổi sang hình thức kinh doanh khác phù hợp hơn.

f) Huy động các nguồn lực xã hội, các tổ chức, cá nhân tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể. Hỗ trợ hợp tác xã tham gia giới thiệu sản phẩm tại các Hội chợ trong nước; tham gia các cơ hội giao thương, phiên chợ hàng Việt, chương trình kết nối cung cầu giữa các nhà sản xuất, các cơ sở sản xuất hàng nông sản trên địa bàn với các doanh nghiệp, nhằm giới thiệu, hỗ trợ, giúp các cơ

sở sản xuất tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục đẩy mạnh sự liên kết hợp tác xã với các thành phần kinh tế để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng dần năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể của xã. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể về thuế, tín dụng, đất đai...

Tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các chương trình quốc gia về lao động, việc làm, xoá đói giảm nghèo, phát triển nông thôn, xúc tiến thương mại... nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Hỗ trợ hợp tác xã vay vốn với lãi suất ưu đãi để đầu tư đổi mới nâng cao thiết bị, công nghệ sản xuất, kinh doanh, hoạt động xúc tiến thương mại... nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Tổ chức nghiên cứu học tập các mô hình hợp tác xã ở các tỉnh, xã có phong trào hợp tác xã phát triển.

6. Nguồn vốn thực hiện

Tổng nhu cầu vốn thực hiện theo các Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể năm 2026 là 1.500 triệu đồng. Trong đó tổng nguồn vốn từ ngân sách địa phương là 1.147,5 triệu đồng

(đính kèm phụ lục III, IV)

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn xã của UBND xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính (B/c);
- TT. Đảng ủy (B/c);
- TT. HĐND (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, UB MTTQ xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh